TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày 05-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lộc Sơn Thái;

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoa;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lục Thanh Hà;

Ông Lộc Minh Hiệp;

Bà Nguyễn Thị Hường.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Tạ Thị Hồng Trâm – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lộc Văn Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Quang H, sinh ngày 24 tháng 10 năm 1974 tại huyện T, tỉnh Hưng Yên;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã H, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do (thầu xây dựng); trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hợp X (S), sinh năm 1936 và bà Hoàng Thị M (đã chết năm 2012); có vợ Lê Thị Ánh X1, sinh năm 1977 (đã ly hôn năm 2014); có 02 con: Con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2018 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Triệu Thị Kim L, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư T, Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng*

1. Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1987; vắng mặt.

2. Chị Vy Thị L1, sinh năm 1999; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 13/6/2018, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực cổng Nhà hàng N2 thuộc phường T1, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Trần Quang H có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra đối với Trần Quang H thu giữ 03 gói gồm: 01 gói giấy màu trắng, 02 gói nilon màu đen bên trong có lớp giấy bạc, giấy trắng mềm chứa nhiều túi nilon màu xanh, màu hồng. Trong các túi nilon chứa 2567 viên nén hình tròn màu hồng và 26 viên nén màu xanh nghi là chất ma túy.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Quang H khai nhận: Trần Quang H làm nghề thầu xây dựng, tối ngày 07/6/2018, Trần Quang H đón xe khách từ thành phố Hà Nội lên thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La để đi tìm bạn bè cũ và thuê phòng nghỉ tại Nhà nghỉ T2. Từ ngày 08/6/2018 đến ngày 12/6/2018, Trần Quang H không tìm được bạn bè nên khoảng 06 giờ 30 phút ngày 13/6/2018, Trần Quang H thanh toán tiền phòng và ra đi quán nước ven đường ngồi chờ xe khách đi về. Trong lúc ngồi chờ xe tại quán nước thì có một người đàn ông khoảng 26, 27 tuổi tên là S (là người trước đây Trần Quang H đã gặp một lần trong lúc thi công khách sạn M1 tại thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La), qua nói chuyện S thuê Trần Quang H vận chuyển 03 gói ma túy lên thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giao cho một người tên T2 với số tiền công là 5.000.000 đồng. Trần Quang H đồng ý và S đưa cho Trần Quang H 01 gói nilon màu đen không buộc miệng bên trong có 03 gói ma túy được gói sẵn và 01 cọc tiền 5.000.000 đồng. Trần Quang H nhận ma túy và tiền rồi cất giấu vào túi du lịch màu xanh đen của mình và bắt xe khách đi về thành phố Hà Nội. Đến bến xe M1, Trần Quang H gọi điện cho T2 theo số của S đã cho và được T2 cho biết đặc điểm nhận dạng T2. Khoảng 16 giờ ngày 13/6/2018, Trần Quang H bắt xe khách lên thành phố L, tỉnh Lạng Sơn và được T2 hẹn tại ở Nhà hàng N2 thuộc phường T1, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để giao nhận ma túy. Khi đến Lạng Sơn, Trần Quang H bắt xe ôm đi đến Nhà hàng N2, đến nhà hàng quan sát một người đàn ông đầu trọc khoảng 40 tuổi đang ngồi và hỏi: "Có phải T2 không", người đàn ông đó trả lời: "Phải" và đọc ba số điện thoại cuối là 746. Khi nhận ra nhau, Trần Quang H nói: "Có người gửi ba cục hàng cho anh đây" rồi Trần Quang H để túi xách lên một chiếc ghế bỏ không ngay cạnh chỗ T2 ngồi, T2 tự mở khóa thấy 03 gói ma túy vẫn được quấn băng dính và bảo Trần Quang H đem ra xe cho T2. Sau đó T2 đi ra cổng trước, Trần Quang H đeo túi đựng ma túy đi theo sau để đem lên xe ô tô cho T2, khi đi đến cổng Nhà hàng N2 thì Trần Quang H bị bắt.

Tại Kết luận giám định số 226/KL-PC54 ngày 15/6/. của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *"2567 viên nén hình tròn màu hồng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 257,23 gam; 26 viên nén hình tròn màu xanh gửi giám định có tổng khối lượng 2,484 gam không tìm thấy chất ma túy"*.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS-P1 ngày 25/02/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trần Quang H về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất mức độ của hành vi phạm tội và đề cập nhân thân, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo trong vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Trần Quang H phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo 20 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Vật chứng là ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy; vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng cần tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.000.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có; Chứng minh nhân dân tên bị cáo, đây là những giấy tờ tùy thân không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo thì cần trả lại cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Bị cáo là người giúp sức, vận chuyển ma túy cho người đàn ông tên S ở thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La và người đàn ông tên T2 ở thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo là thương binh hạng ¾; bố mẹ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương kháng chiến do có công với cách mạng do đó đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp hơn so với mức đại diện Viện Kiểm sát đề nghị là 19 năm tù.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Trần Quang H đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật

Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: "Ngày 13/6/2018, Trần Quang H đã có hành vi vận chuyển 03 gói ma túy từ thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La đến thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để giao cho một người không quen biết tên là T2 với số tiền công là 5.000.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực Nhà hàng N2 thuộc phường T1, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Tang vật bị thu giữ qua giám định là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 257,23 gam". Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Trần Quang H về tội vận chuyển trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, thể hiện sự coi thường kỷ cương pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lời, bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm để giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Xong, để có hình phạt thỏa đáng, giúp bị cáo nhận thức rõ về lỗi lầm cũng như chính sách khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt, Hội đồng xét xử đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự và xử phạt vi phạm hành chính.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Quang H không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ của bị cáo là ông Trần Hợp X (S) là thương binh hạng ¾, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang Hạng ba; Huy chương Chiến thắng Hạng hai; Huân chương kháng chiến Hạng nhì; mẹ đẻ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng ba do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh cho thấy bị cáo Trần Quang H không có tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và những dụng cụ phương tiện các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng; các công cụ, phương tiện là điện thoại di động do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước; đối với số tiền 5.000.000 đồng do phạm tội mà có nên cần tịch thu; trả lại cho bị cáo Trần Quang H 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Quang H, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[8] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận; ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Trần Quang H 19 năm tù là không có căn cứ, không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Quang H bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

[10] Bị cáo Trần Quang H có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quang H phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Quang H 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/6/2018.

3. Về xử lý vật chứng

3.1. Tịch thu tiêu hủy

- 01 (một) hộp bìa cát tông hình chữ nhật kích thước 22,5cm x 11,5cm x 10,5cm (cũ), có chữ ký cùng tên của đồng chí Vi Văn T3 – Cán bộ Phòng PC45 Công an tỉnh Lạng Sơn, giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng PC45 tại phần giáp lai mới, bên trong có: 01 (một) túi nilon đựng 220,86 gam Methamphetamine dạng viên nén màu hồng; 01 (một) gói nilon màu hồng (cũ) đựng 1,993 gam dạng mảnh viên nén màu xanh (phần hao hụt do trích mẫu dùng làm giám định);

- 01 (một) phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định, vụ Trần Quang H xảy ra ngày 13/6/2018" được dán kín, niêm phong bằng các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn, có chữ ký cùng tên của đồng chí Vi Văn T3 – Cán bộ Phòng PC45 Công an tỉnh Lạng Sơn, giám định viên Hoàng Đình C; trợ lý giám định và hình dấu của Phòng PC54 tại phần giáp lai mới, bên trong có: 01 (một) túi nilon đựng 30,364 gam Methamphetamine dạng viên nén màu hồng (phần mẫu trích còn lại sau giám định);

- 01 (một) túi xách du lịch màu xanh đen, bên ngoài có chữ FILA màu đỏ trắng, đã qua sử dụng;

- 01 (một) áo khoác dài tay màu đen, có mác QKQ FASHION LIFESTYLE phía trong cổ áo.

3.2. Tịch thu hóa giá

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng, số IMEI 352016063612642 lắp sim số 0977362992, máy đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã được giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn còn nguyên vẹn. Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của những người tham gia niêm phong gồm: Tô Kiên D, Hoàng Văn C1, Vy Thị L1, Nguyễn Văn H2, Nông Văn H3, Trần Quang H và 05 (năm) hình dấu tròn của Công an phường T1, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Tại phần giáp lai có chữ cùng tên của Nông Quang P, Triệu Đình T4 và 03 (ba) hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn.

3.3. Trả lại cho bị cáo Trần Quang H: 01 (một) Chứng minh nhân dân số 013413121 mang tên Trần Quang H.

(Các vật chứng trên được ghi tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/02/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí

Bị cáo Trần Quang H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/4/2019).

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp Lạng Sơn;
- PV27 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa Hình sự; HCTP; KTNV & THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lộc Sơn Thái